

THÔNG BÁO

V/v: TUYỂN SINH CAO HỌC VÀ NGHIÊN CỨU SINH ĐỢT 1 NĂM 2017

- Kính gửi:
- Các Sở Y tế;
 - Các bệnh viện TW, tỉnh;
 - Các Trường Đại học Y, Dược, Y tế công cộng;
 - Các Trường Cao đẳng Y tế và Trung tâm Y tế.

- Căn cứ Quyết định số 2007/QĐ-TTg ngày 01/12/2009 của Thủ tướng chính phủ về việc cho phép Trường Đại học Y Dược Cần Thơ đào tạo thạc sỹ;

- Căn cứ Thông tư số 10/2009/TT-BGDĐT ngày 07/5/2009 của Bộ Trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ Tiến sỹ;

- Căn cứ Thông tư số 15/2014/TT-BGDĐT ngày 15/05/2014 của Bộ Trưởng Bộ giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ thạc sỹ;

Trường Đại học Y Dược Cần Thơ thông báo kế hoạch tuyển sinh cao học và nghiên cứu sinh đợt 1 năm 2017 như sau:

I. CHUYÊN NGÀNH TUYỂN SINH

1. Cao học

- | | |
|---------------------------------|--------------------|
| - Ngoại khoa | Mã số: 60.72.01.23 |
| - Nội khoa | Mã số: 60.72.01.40 |
| - Nhi khoa | Mã số: 60.72.01.35 |
| - Y học chức năng | Mã số: 60.72.01.06 |
| - Y tế công cộng | Mã số: 60.72.03.01 |
| - Y học dự phòng | Mã số: 60.72.01.63 |
| - Kiểm nghiệm thuốc và Độc chất | Mã số: 60.72.04.10 |
| - Răng Hàm Mặt | Mã số: 60.72.06.01 |

2. Nghiên cứu sinh

- | | |
|------------------|--------------------|
| - Y tế công cộng | Mã số: 62.72.03.01 |
| - Ngoại tiêu hóa | Mã số: 62.72.01.25 |

II - ĐIỀU KIỆN DỰ THI VÀ CÁC MÔN THI

II.1. Cao học

a. Điều kiện dự thi

- Về văn bằng: tốt nghiệp đại học phù hợp chuyên ngành dự thi.

- Về thâm niên:

*. Đối với các chuyên ngành: Nội khoa, Ngoại khoa, Nhi khoa, Y học chức năng, Răng Hàm Mặt.

- Thí sinh có bằng tốt nghiệp bác sĩ hệ chính qui loại giỏi trở lên thì được dự thi ngay; các trường hợp còn lại phải có thâm niên công tác liên tục ít nhất 12 tháng trong chuyên ngành tính đến ngày dự thi.

- Thí sinh có bằng tốt nghiệp bác sĩ hệ liên thông phải có thâm niên công tác liên tục ít nhất 24 tháng trong chuyên ngành tính đến ngày dự thi.

*. Đối với các chuyên ngành: Y tế công cộng, Y học dự phòng, Kiểm nghiệm thuốc và độc chất

- Thí sinh có bằng tốt nghiệp bác sĩ/dược sĩ đại học/cử nhân y tế công cộng hệ chính qui loại khá trở lên thì được dự thi ngay; các trường hợp còn lại phải có thâm niên công tác liên tục ít nhất 12 tháng trong chuyên ngành tính đến ngày dự thi.

+ Thí sinh có bằng tốt nghiệp cử nhân chính qui các ngành: Điều dưỡng, Kỹ thuật y học phải có chứng chỉ Bổ túc kiến thức Y tế công cộng trong thời gian 3 tháng với 24 tín chỉ của chương trình y tế công cộng và có đủ ít nhất 12 tháng kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực y tế công cộng, y học dự phòng tính đến ngày dự thi.

+ Thí sinh có bằng tốt nghiệp đại học liên thông các ngành: Y, Dược cần phải có đủ ít nhất 24 tháng kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực chuyên ngành đăng ký dự thi; Riêng ngành Y tế công cộng cần có đủ ít nhất 12 tháng kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực y tế công cộng, y học dự phòng tính đến ngày dự thi.

+ Thí sinh có bằng tốt nghiệp đại học liên thông các ngành Điều dưỡng, Kỹ thuật y học dự thi ngành y tế công cộng phải có chứng chỉ Bổ túc kiến thức Y tế công cộng trong thời gian 6 tháng với 48 tín chỉ của chương trình y tế công cộng và có đủ ít nhất 12 tháng làm việc trong lĩnh vực y tế công cộng, y học dự phòng tính đến ngày dự thi.

- Ngành Y học chức năng chỉ tuyển sinh đối tượng có trình độ bác sĩ đa khoa.

- Các đối tượng ngoài biên chế nhà nước hoặc trên 45 tuổi phải đóng kinh phí đào tạo

b. Hình thức đào tạo: tập trung 2 năm liên tục.

c. Các môn thi tuyển: 3 môn.

1 - Môn ngoại ngữ: ngoại ngữ dùng trong thi tuyển là tiếng Anh trình độ tương đương bậc 3/6 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

2 - Môn cơ sở:

- + Giải phẫu: đối với Ngoại khoa, Y học chức năng, Răng Hàm Mặt.
- + Sinh lý: đối với Nội khoa, Nhi khoa, Y tế công cộng, Y học dự phòng.
- + Hóa phân tích: đối với Kiểm nghiệm thuốc và độc chất.

3 - Môn chuyên ngành:

- + Tổ chức quản lý y tế: đối với Y tế công cộng, Y học dự phòng.
- + Chuyên môn Ngoại: đối với Ngoại khoa.
- + Chuyên môn Nội: đối với Nội khoa.
- + Chuyên môn Nhi: đối với Nhi khoa.
- + Chuyên môn Y học chức năng (*bao gồm Sinh lý, Sinh hóa, Sinh lý bệnh-Miễn dịch, Y sinh học di truyền*): đối với Y học chức năng.
- + Chuyên môn Nha khoa: đối với Răng Hàm Mặt.
- + Chuyên môn Kiểm nghiệm thuốc: đối với Kiểm nghiệm thuốc và độc chất.

d. Điều kiện tuổi: Không hạn chế tuổi; nhưng các thí sinh trên 45 tuổi phải đóng kinh phí đào tạo theo diện ngoài ngân sách nhà nước.

e. Điều kiện miễn thi môn ngoại ngữ nếu có một trong những điều kiện sau:

- 1) Có bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ, tiến sĩ được đào tạo toàn thời gian ở nước ngoài, được cơ quan có thẩm quyền công nhận văn bằng theo quy định hiện hành;
- 2) Có bằng tốt nghiệp đại học chương trình tiên tiến theo Đề án của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đào tạo chương trình tiên tiến ở một số trường đại học của Việt Nam hoặc bằng kỹ sư chất lượng cao (PFIEV) được ủy ban bằng cấp kỹ sư (CTI, Pháp) công nhận, có đối tác nước ngoài cùng cấp bằng;
- 3) Có bằng tốt nghiệp đại học ngành ngôn ngữ nước ngoài;
- 4) Có chứng chỉ trình độ ngoại ngữ được quy định tối thiểu phải từ bậc 3/6 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương trong thời hạn 2 năm từ ngày cấp chứng chỉ đến ngày đăng ký dự thi, được cấp bởi một cơ sở được Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép hoặc công nhận.

f. Chế độ ưu tiên: thí sinh được ưu tiên trong tuyển sinh thuộc những đối tượng sau:

- 1) Người có thời gian công tác liên tục từ 2 năm trở lên (tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi) tại các địa phương được quy định là Khu vực 1 trong Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành. Trong trường hợp này, thí sinh phải có quyết định tiếp nhận công tác hoặc điều động, biệt phái công tác của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền;
- 2) Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh;
- 3) Con liệt sĩ;

- 4) Anh hùng lực lượng vũ trang, anh hùng lao động;
- 5) Người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú từ 2 năm trở lên ở địa phương được quy định tại Điểm a, Khoản này;
- 5) Con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học.

Ghi chú:

- Các thí sinh thuộc diện ưu tiên đề nghị nộp giấy xác nhận của cơ quan có thẩm quyền khi đi nộp hồ sơ (**không giải quyết trường hợp bổ sung giấy ưu tiên sau khi đã nộp hồ sơ**).

- Mỗi thí sinh chỉ được hưởng một diện ưu tiên.

- Người thuộc diện ưu tiên được cộng vào kết quả thi mười điểm cho môn ngoại ngữ (thang điểm 100) nếu không thuộc diện được miễn thi ngoại ngữ và cộng một điểm (thang điểm 10) cho môn cơ sở nếu đạt điểm thi từ trung bình trở lên.

g. Hồ sơ dự thi: (Phát hành tại trường Đại học Y Dược Cần Thơ)

1. Đơn xin dự thi (có phần xác nhận thâm niên công tác theo mẫu của trường ĐHYD Cần Thơ).
2. Sơ yếu lý lịch có xác nhận của cơ quan chủ quan hoặc chính quyền địa phương (theo mẫu của ĐHYD Cần Thơ)
3. Lý lịch khoa học.
4. Giấy chứng nhận đủ sức khỏe (của Bệnh viện Đa khoa tỉnh hoặc huyện) (**có dán ảnh, phải đóng dấu tròn**).
5. Hai bản sao bằng tốt nghiệp Đại học và bảng điểm đại học toàn khóa có kết quả học tập và xếp loại cụ thể;
6. Bốn ảnh 3x4 (ảnh chụp không quá 6 tháng) và 03 phong bì dán tem ghi sẵn địa chỉ liên hệ của thí sinh.
7. Công văn cử đi dự thi tuyển của cơ quan quản lý (nếu là cán bộ thuộc biên chế nhà nước), của chính quyền địa phương hay cơ sở hành nghề tư nhân (nếu không thuộc biên chế nhà nước, đăng ký học tự túc) (ghi rõ cấp đào tạo, hệ đào tạo và chuyên ngành đăng ký dự thi).
8. Giấy xác nhận thuộc diện ưu tiên (nếu có) (theo mẫu);
9. Biên lai đóng học phí thi (bản photo)
10. Đối với các thí sinh thuộc diện biên chế nhà nước đề nghị nộp bản sao (có công chứng) quyết định bổ nhiệm công chức nhà nước.
11. Thí sinh thuộc diện ngoài biên chế nhà nước, đăng ký học tự túc phải có xác nhận của Ủy ban Nhân dân Quận (Huyện) nơi đang công tác.
12. Chứng chỉ miễn thi Ngoại ngữ theo qui định (có công chứng).

II.2. Nghiên cứu sinh

1. Thời gian đào tạo

- Đối với người có bằng thạc sĩ đúng chuyên ngành là 3 năm;
- Đối với người có bằng tốt nghiệp đại học chính quy là 4 năm.

2. Hình thức tuyển sinh: Xét tuyển

Xét hồ sơ dự tuyển; thí sinh trình bày đề cương nghiên cứu trước Hội đồng chuyên môn của nhà Trường.

3. Điều kiện dự tuyển

3.1. Văn bằng:

Thí sinh dự tuyển phải có một trong các điều kiện sau:

- Có bằng thạc sĩ (hoặc bằng bác sĩ chuyên khoa cấp II, bác sĩ nội trú có chương trình và quỹ thời gian đào tạo bằng đến cao hơn chương trình thạc sĩ) phù hợp với chuyên ngành đăng ký dự tuyển; và có bằng đại học thuộc khối ngành khoa học sức khỏe.

- Đối với người chưa có bằng thạc sĩ: Có bằng tốt nghiệp đại học thuộc khối ngành khoa học sức khỏe hệ chính quy loại giỏi trở lên phù hợp với chuyên ngành đăng ký dự tuyển; hoặc loại khá trở lên đối với người dự tuyển đào tạo trình độ tiến sĩ chuyên ngành Y tế Công cộng.

3.2. Thâm niên công tác:

Thời gian công tác đúng chuyên ngành đăng ký dự tuyển tính từ khi tốt nghiệp đại học đến ngày dự thi:

- Người dự tuyển có bằng tốt nghiệp bác sĩ/dược sĩ đại học hệ chính quy:

+ Đối với ngành Ngoại tiêu hóa:

- Loại giỏi: 60 tháng (5 năm);
- Loại khá: 72 tháng (6 năm);
- Loại trung bình: 84 tháng (7 năm).

+ Đối với ngành y tế công cộng: thời gian công tác giảm đi một năm tương ứng với từng xếp loại trên bằng tốt nghiệp.

- Người dự tuyển có bằng tốt nghiệp cử nhân Y tế công cộng hệ chính quy: thâm niên công tác tính như ngành Ngoại tiêu hóa.

- Người dự tuyển có bằng tốt nghiệp bác sĩ/dược sĩ đại học hệ liên thông: Thời gian công tác đúng chuyên ngành đăng ký dự tuyển tính từ khi tốt nghiệp đại học đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (không kể thời gian học thạc sĩ) là 96 tháng (8 năm).

3.3. Ngoại ngữ:

Thí sinh dự tuyển phải có một trong các chứng chỉ hoặc văn bằng ngoại ngữ sau:

a) Chứng chỉ trình độ ngoại ngữ tương đương cấp độ B1 hoặc bậc 3/6 trở lên theo Khung tham khảo Châu Âu chung về ngoại ngữ, trong thời hạn 2 năm tính đến ngày dự tuyển nghiên cứu sinh, do một trung tâm khảo thí quốc tế có thẩm quyền hoặc một trường đại học trong nước đào tạo ngành ngoại ngữ (theo qui định của Bộ Giáo dục và Đào tạo) tương ứng trình độ đại học cấp theo khung năng lực tương đương cấp độ B1, cụ thể như sau:

- Tiếng Anh:

Cấp độ (CEFR)	IELTS	TOEFL	TOEIC	Cambridge Exam	BEC	BULATS
B1	4.5	450 PBT 133 CBT 45 iBT	450	Preliminary PET	Business Preliminary	40
B2	5.5	500 BPT 173 CBT 61 iBT	600	First FCE	Busines Vantage	60

- Một số tiếng khác:

Cấp độ (CEFR)	tiếng Nga	tiếng Pháp	tiếng Đức	tiếng Trung	tiếng Nhật
B1	TRKI 1	DELFB1 TCF niveau 3	B1 ZD	HSK cấp độ 3	JLPT N4
B2	TRKI 2	DELFB2 TCF niveau 4	B2 TestDaF level 4	HSK cấp độ 4	JLPT N3

b) Bằng tốt nghiệp đại học hoặc bằng thạc sĩ được đào tạo ở nước ngoài;

c) Bằng tốt nghiệp đại học ngành ngoại ngữ (hệ chính qui).

3.4. Bài báo khoa học:

- Đối với người có bằng thạc sĩ: Có ít nhất 1 bài báo (đứng tên thứ nhất) phù hợp với hướng nghiên cứu của đề tài và công bố trong tạp chí khoa học.

- Đối với người chưa có bằng thạc sĩ: Có ít nhất 2 bài báo (đứng tên thứ nhất) được công bố trong tạp chí khoa học, trong đó có ít nhất 1 bài phù hợp với hướng nghiên cứu của đề tài.

3.5. Công trình nghiên cứu khoa học: Có ít nhất 1 công trình nghiên cứu khoa học cấp cơ sở đã được nghiệm thu.

h

3.6. Có bài luận và đề cương về dự định nghiên cứu (có mẫu kèm theo).

3.7. Có hai thư giới thiệu của hai nhà khoa học có chức danh khoa học là giáo sư, phó giáo sư hoặc học vị tiến sĩ cùng chuyên ngành với thí sinh dự thi; hoặc một thư giới thiệu của một nhà khoa học có chức danh khoa học hoặc học vị tiến sĩ cùng chuyên ngành và một thư giới thiệu của thủ trưởng đơn vị công tác của thí sinh. Thư giới thiệu phải có những nhận xét, đánh giá về năng lực và phẩm chất của người dự tuyển, cụ thể:

a) Phẩm chất đạo đức, đặc biệt đạo đức nghề nghiệp;

b) Năng lực hoạt động chuyên môn;

c) Phương pháp làm việc;

d) Khả năng nghiên cứu;

đ) Khả năng làm việc theo nhóm;

e) Điểm mạnh và yếu của người dự tuyển;

g) Triển vọng phát triển về chuyên môn;

h) Những nhận xét khác và mức độ ủng hộ, giới thiệu thí sinh làm nghiên cứu sinh

3.7. Được cơ quan quản lý nhân sự (nếu là người đã có việc làm), hoặc trường nơi sinh viên vừa tốt nghiệp giới thiệu dự tuyển đào tạo trình độ tiến sĩ. Đối với người tốt nghiệp loại giỏi hoặc thạc sĩ chưa có việc làm cần được địa phương nơi cư trú xác nhận nhân thân tốt và hiện không vi phạm pháp luật.

3.8. Thí sinh trúng tuyển phải đóng kinh phí đào tạo và học phí theo qui định.

3.9. Cam kết thực hiện các nghĩa vụ tài chính trong quá trình đào tạo.

4. Hồ sơ dự tuyển

1. Đơn xin dự tuyển (theo mẫu qui định).

2. Sơ yếu lý lịch có xác nhận của thủ trưởng cơ quan hoặc chính quyền địa phương nơi cư trú (đối với người chưa có việc làm) (có dán ảnh, phải đóng dấu tròn), (10 bộ).

3. Giấy chứng nhận đủ sức khỏe (của Bệnh viện Đa khoa tỉnh hoặc huyện) (có dán ảnh, phải đóng dấu tròn).

4. Bản sao công chứng bằng tốt nghiệp đại học, bằng thạc sĩ, bằng điểm đại học toàn khóa và bằng điểm sau đại học;

Nếu thí sinh dự tuyển có bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ do cơ sở giáo dục Nước ngoài cấp phải nộp giấy công nhận văn bằng đại học, thạc sĩ do Cục khảo thí và kiểm định chất lượng giáo dục - Bộ Giáo dục và Đào tạo (theo qui định số 77/2007/QĐ-BGDĐT ngày 20 tháng 12 năm 2007 của Bộ Giáo dục và Đào tạo).

5. Các văn bằng, chứng chỉ ngoại ngữ hợp lệ theo quy định.

6. Bản sao công chứng các quyết định tuyển dụng hoặc hợp đồng lao động dài hạn đối với người trong biên chế Nhà nước.

h

7. Giấy xác nhận thâm niên công tác hợp lệ trong chuyên ngành đăng ký dự tuyển của cơ quan có thẩm quyền (có mẫu kèm theo). Đối với thí sinh tự do, ngoài giấy xác nhận thâm niên công tác trong chuyên ngành dự tuyển phải kèm theo giấy phép hoạt động (bản sao công chứng) của cơ sở Y tế nơi thí sinh làm việc.

8. Quyết định cử đi dự tuyển của cơ quan chủ quản có thẩm quyền quyết định nhân sự (bản chính). Đối với người ngoài biên chế Nhà nước phải có giấy của địa phương nơi cư trú xác nhận thân nhân tốt và hiện không vi phạm pháp luật.

9. Lý lịch khoa học kèm theo minh chứng (có sao y, bao gồm: Bản liệt kê các bài báo khoa học cùng bản chụp các bài báo đó (gồm trang bìa tạp chí khoa học, mục lục và toàn văn bài báo), các đề tài nghiên cứu khoa học (quyết định giao đề tài, quyết định nghiệm thu đề tài) và bằng khen về thành tích nghiên cứu khoa học (nếu có), (10 bộ)).

10. Bài luận về dự định nghiên cứu (Riêng đề cương nghiên cứu của thí sinh được nộp trước 10/03/2017), (10 bộ).

11. Hai thư giới thiệu của các nhà khoa học hoặc thủ trưởng đơn vị của thí sinh (trong phong bì dán kín có chữ ký giáp lai của người giới thiệu).

12. Bốn ảnh 3x4 (chụp trong vòng 6 tháng) và 02 phong bì đã dán tem không ghi tên.

Các loại giấy tờ được sắp xếp theo thứ tự và đựng trong túi hồ sơ

(Hội đồng tuyển sinh chỉ nhận hồ sơ đủ các giấy tờ theo quy định ở trên)

III. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM PHÁT HÀNH VÀ NHẬN HỒ SƠ

- Thời gian phát hành hồ sơ bắt đầu từ ngày: **03/01/2017**

- Nộp hồ sơ dự thi từ ngày **06/02/2017 – 03/03/2017**, lệ phí kiểm tra hồ sơ: 50.000 đồng/hồ sơ nộp tại Phòng Đào tạo Sau đại học

- Địa điểm phát hành và nhận hồ sơ: **Phòng Đào tạo Sau Đại học**, Trường Đại học Y Dược Cần Thơ, số 179 đường Nguyễn Văn Cừ, Phường An Khánh, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ.

Ghi chú:

- Không nhận hồ sơ qua đường bưu điện.

- Khi nộp hồ sơ dự thi, thí sinh phải mang theo các loại văn bằng bản gốc để cơ sở đào tạo đối chiếu.

- Thí sinh tốt nghiệp đại học loại xuất sắc được xét chuyển tiếp sinh đề nghị liên hệ trực tiếp Phòng Đào tạo Sau Đại học.

M

IV. LỆ PHÍ ÔN THI VÀ THI TUYỂN

***. Đối với cao học**

1. Ôn thi:

- Tổ chức ôn các môn: Ngoại ngữ, môn cơ sở và chuyên ngành.
- Đăng ký và nộp lệ phí ôn thi (khi nộp hồ sơ dự thi) tại phòng Tài chính - Kế toán, Trường Đại học Y Dược Cần Thơ (*Không thu học phí vào ngày thứ 6*)
- Thời gian ôn thi bắt đầu: từ **20/02/2017**.
- Địa điểm và nội dung ôn thi: Xem thông báo tại Phòng Đào tạo Sau đại học - Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.

2. Lệ phí:

- Lệ phí đăng ký dự thi: 80.000 đ / thí sinh
- Lệ phí ôn thi: 980.000đ / môn.
- Lệ phí thi: 250.000 đ / môn.

Trong thời gian ôn tập và thi tuyển thí sinh phải tự túc nơi ăn, ở.

***. Đối với dự tuyển Nghiên cứu sinh: lệ phí xét tuyển: 3.000.000 đồng/thí sinh.**

VI. THỜI GIAN THI TUYỂN

- Thời gian thi tuyển dự kiến ngày 28 - 29/03/2017 (*Lịch thi thông báo cụ thể sau*).
- Thông tin chi tiết truy cập tại website www.ctump.edu.vn.
- Dự kiến xét tuyển và bảo vệ đề cương: Từ ngày 31/03/2017

Đề nghị các cơ quan thông báo nội dung tuyển cao học và nghiên cứu sinh đợt 1 năm 2017 của Trường Đại học Y Dược Cần Thơ cho các cơ sở Y tế trực thuộc để các cán bộ Y tế có nguyện vọng dự tuyển làm các thủ tục cần thiết dự tuyển kịp thời.

Ghi chú: Mọi chi tiết xin liên hệ Phòng Đào tạo Sau đại học-Trường Đại học Y Dược Cần Thơ (*trong giờ hành chính*).

ĐT: 0710.3.508.917

Fax: 0710.3.740.221

Email: sdh@ctump.edu.vn

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo (báo cáo);
- Vụ Giáo dục Đại học (để biết);
- Phòng Tài chính kế toán;
- Các Khoa: Y, YTCC, Dược, RHM;
- Website Trường;
- Lưu P. HCTH; P. ĐTSĐH;



Phạm Văn Linh